

## NHỮNG VẤN ĐỀ ĐANG ĐẶT RA TRONG XÃ HỘI HỌC GIA ĐÌNH Ở NƯỚC TA

TƯƠNG LAI

Cách đây sáu năm, trong một hội thảo khoa học về đề tài gia đình, nhà dân tộc học đáng kính - cố Giáo sư Từ Chi - trong "*Nhận xét bước đầu về gia đình của người Việt*" đã mong rằng những vấn đề ông gợi lên "sẽ thúc đẩy một số nhà nghiên cứu chuyên về tộc người Việt lại cúi đầu xuống lần nữa trên vấn đề gia đình, như nó còn tồn tại mới gần đây bên tộc người ấy, để *xem thử, thực ra có gì, bên dưới một lớp sơn phủ ngoài gồm những ý niệm có sẵn*".

Đúng là bên dưới một lớp sơn phủ ngoài gồm những ý niệm có sẵn, gia đình vẫn là một thuật ngữ cực kỳ khó xác định, một thuật ngữ được định nghĩa lỏng lẻo nhất trong từ vựng Xã hội học.

Mà vấn đề đặt ra không chỉ ở thuật ngữ, ở khái niệm, ở định nghĩa. Vấn đề là ở sự nhận thức: về gia đình như một thiết chế xã hội đặc thù, vừa chịu sự tác động của những biến chuyển mạnh mẽ của xã hội, vừa tác động đến sự biến chuyển ấy.

" Nếu người ta công nhận cái sự thật là gia đình đã lần lượt trải qua bốn hình thức và hiện đang ở hình thức thứ năm thì một vấn đề sẽ được đặt ra là, trong tương lai, hình thức thứ năm đó có thể tồn tại lâu dài được không? Câu trả lời duy nhất có thể đưa ra là: hình thức đó phải tiến triển cùng với sự tiến triển của xã hội, và phải biến đổi cùng với biến đổi của xã hội, giống hệt như trong quá khứ. Là sản vật của một chế độ xã hội nhất định, hình thức đó sẽ phản ánh trạng thái phát triển của xã hội đó" ... " Còn như nếu trong tương lai xa xôi sau này, gia đình một vợ một chồng sẽ không có thể đáp ứng được những yêu cầu của xã hội thì cũng không thể nào dự đoán trước được là gia đình tiếp theo sau đó sẽ có tính chất như thế nào".

Hơn một trăm năm đã trôi qua từ khi có lời tiên đoán ấy của L.H. Morgan, thời gian đủ để kiểm chứng cho dự phóng khoa học ấy của ông về thiết chế gia đình. " Phản ánh trạng thái phát triển của xã hội", gia đình của giao điểm giữa thế kỷ XX và thế kỷ XXI quả là đang có nhiều biến động.

Alvin Toffler, nhà tương lai học được nhiều người biết đến đã nói một cách hùng hồn về sự ra đời của một hệ thống gia đình mới, không là gia đình hạt nhân hay gia đình mở rộng, mà là "*gia đình điện tử mở rộng*". Ông ta viết:

"Ngày nay, một lần nữa cái tôi bị đập vỡ giống như vỏ trứng. Tuy nhiên lần này tội lỗi do từ sự rạn nứt của gia đình chứ không phải từ kinh tế. Khi hàng triệu người chịu sự đổ vỡ của hôn nhân, họ cảm thấy đau khổ. Và một lần nữa, hầu hết tội lỗi quy không đúng chỗ. Đối với một số người có liên quan, sự đổ vỡ của gia đình họ có thể phản ánh những thất bại cá nhân. Nhưng khi ly dị, ly thân và những dạng khác về tai họa gia đình xảy ra cho hàng triệu người cùng một lúc ở nhiều nước, thì rất vô lý nghĩ rằng đó là lý do đơn thuần cá nhân.

Sự đổ vỡ của gia đình ngày nay là một phần của cuộc khủng hoảng chung của chủ nghĩa công nghiệp, sự sụp đổ của tất cả các thiết chế do làn sóng thứ hai sinh ra<sup>12</sup>. Đó là một bộ phận dọn đường cho môi trường xã hội làn sóng thứ ba. Và đây là một quá trình tác động đến cuộc sống cá nhân của chúng ta, nó gây đau khổ cho mọi người và thay đổi hệ thống gia đình đến mức kỳ lạ. Ngày nay chúng ta thường nghe thấy rằng "gia đình" đang bị tan rã, hoặc "gia đình" là vấn đề số một!

A. Toffler đưa ra những con số đáng suy nghĩ: nếu định nghĩa gia đình hạt nhân gồm một người chồng làm việc một người vợ trông nhà và hai đứa con thì hiện nay chỉ chiếm 7% của toàn bộ dân số nước Mỹ; 93% dân số nước Mỹ không còn thích hợp với mô hình gia đình cũ [của làn sóng thứ hai nữa. Còn nếu quan niệm gia đình hạt nhân gồm cả hai vợ chồng đi làm và số con ít hoặc nhiều hơn hai thì ba phần tư dân số Mỹ sống ngoài mô hình hạt nhân đó. Một phần năm số gia đình Mỹ là hộ độc thân. Không phải họ bắt buộc phải sống một mình, nhiều người trong đó chọn cách sống ấy trong một khoảng thời gian nào đó. Chẳng hạn như người già độc thân thì đa số đã từng lấy vợ lấy chồng nhưng bây giờ thích sống một mình. Lại có dạng những người đàn ông và đàn bà sống chung với nhau mà không cần cưới hỏi gì cả. Thậm chí đã có nhiều loại dịch vụ tư vấn cho các loại hôn nhân kiểu này, nhất là những vấn đề pháp lý về tài sản khi họ chia tay nhau.

Khái niệm "*gia đình điện tử mở rộng*" không phải là sự đùa bỡn hoặc cách chơi chữ, mà là một khái niệm nghiêm túc bắt nguồn từ cái "*xã hội với nhà là trung tâm*", từ "ngôi nhà điện tử", sản phẩm của thành tựu khoa học và công nghệ mới, cho phép phân tán chỗ làm việc theo hướng "nhỏ hơn sẽ tốt hơn".

Nếu ngôi nhà điện tử được phát triển sẽ dẫn đến một loạt hậu quả: ảnh hưởng đến cộng đồng, đến môi trường, đến kinh tế, đến tâm lý. Nếu có từ 10% đến 20% lực lượng lao động làm việc tại nhà trong các thập kỷ sắp đến thì "toàn bộ nền kinh tế của

---

12. Thời đại Văn minh Công nghiệp tính từ cuối thế kỷ XVIII đến giữa thế kỷ XX, khi từ năm 1955, một thập kỷ lần đầu tiên số người làm việc văn phòng và làm dịch vụ nhiều hơn số lượng công nhân - TL. \*\* Nền văn minh hậu công nghiệp được bắt đầu bằng việc đưa vào sử dụng rộng rãi máy tính, máy bay vận tải phản lực, thuốc ngừa thai và nhiều phát minh có tác động cao - TL.

chúng ta, thành phố của chúng ta, sinh thái của chúng ta, cấu trúc gia đình của chúng ta, các giá trị của chúng ta và ngay cả chính trị của chúng ta sẽ bị thay đổi vượt quá sự hiểu biết của chúng ta"<sup>4</sup>.

Nhà tương lai học này khẳng định *"Dù có đau khổ đến đâu chăng nữa thì một hệ thống gia đình mới vẫn đang hình thành để thay thế hệ thống gia đình làn sóng thứ hai. Hệ thống gia đình mới này sẽ là thể chế cốt lõi trong môi trường xã hội mà đang định hình cùng với môi trường công nghệ mới và môi trường tin tức mới"*<sup>5</sup>.

Đương nhiên, những dẫn chứng nêu trên đều lấy từ hiện thực xã hội Mỹ và phần nào ở các nước công nghiệp phát triển cao. Liệu nó có xa lạ, hão huyền đối với xã hội của ta, một xã hội chỉ mới đang bước đầu thực hiện công nghiệp hóa để biến chuyển dần từ xã hội cổ truyền sang xã hội hiện đại hay không?

Mức thu nhập GDP bình quân đầu người năm 1994 của nước ta chỉ đạt khoảng gần 300 USD, với tỷ lệ người nghèo còn chiếm đến 5% dân số và cơ cấu kinh tế của nước ta năm 1993 tương tự như cơ cấu kinh tế của Thái Lan năm 1960. Trong những năm đổi mới, tỷ trọng nông nghiệp cũng chỉ giảm hơn 10% trong lúc tỷ trọng công nghiệp chỉ tăng được 2% và tỷ trọng dịch vụ tăng hơn 8% và mức tăng trưởng GDP đầu người hàng năm chưa vượt được ngưỡng 6%. Mặc dầu thế, liệu có phải Việt Nam cũng không nằm ngoài xu thế lớn mang tính toàn cầu trong thập niên 90 của thế kỷ XX và những năm đầu của thế kỷ XXI? Đó là xu thế của cuộc cách mạng khoa học và đổi mới công nghệ đang thúc đẩy việc tổ chức lại một cách cơ bản đời sống xã hội từ vật chất đến tinh thần. Chúng ta đang sống trong một thời đại của những chuyển động gia tốc và đột biến theo những chiều hướng không thể cưỡng lại được, vì vậy, dù muốn hay không, tuy còn là một trong những nước nghèo của thế giới, Việt Nam vẫn đang chịu tác động mạnh của nền văn minh mới mà thế giới đang hướng về. Khi nhìn nhận về xã hội Việt Nam không thể không đặc biệt lưu ý đến đặc điểm hết sức nổi bật ấy của Việt Nam trong bối cảnh của thế giới mới, của nền văn minh mới đang lan tỏa mạnh mẽ. Liệu gia đình Việt Nam với tính chất là một thiết chế xã hội đặc thù có chịu ảnh hưởng của sức hút ấy không?

Nếu câu hỏi trên mang màu sắc của một giả thiết thì có một thực tế đang nổi cộm lên trong xã hội ta hiện nay đòi hỏi có sự phân tích để đưa ra những kiến giải thỏa đáng về giường mới, kỷ cương của gia đình truyền thống đang lung lay cùng với sự chuyển đổi từ cơ chế kế hoạch hóa, tập trung và bao cấp sang cơ chế thị trường với hệ thống giá trị của nó.

Đúng là đang có sự bục vỡ của một giường mới kỷ cương vốn được xác lập trên cái nền của xã hội tiểu nông chịu ảnh hưởng khá sâu của hệ tư tưởng và đạo đức học Nho giáo, mà những biến động dữ dội của chiến tranh ngót nửa thế kỷ cũng chỉ mới lay chuyển trên bề mặt. Không ngót những lời ta thán về biết hao những hiện tượng, những sự kiện nói lên sự bục vỡ ấy. Đã có nhiều những cố gắng che chắn, hàn gắn sự bục vỡ. Thậm chí người ta lục tìm trong dĩ vãng những châm ngôn, khẩu hiệu vàng son của một thời để rồi nắn nót, trang trọng viết to lên và dựng khắp nơi với một niềm tự an ủi chân thành may ra cứu vãn được tình thế. Không thiếu những lời quy tội cho nguyên nhân của

sự bực vờ đấy là do đạo đức xã hội suy đồi, xuống cấp. Cũng đã có lúc, có nơi những sáng kiến được ngợi ca như kiểu khôi phục lại các hoạt động của dòng họ, bằng sức mạnh của dòng họ để giáo huấn, răn dạy, động viên con cháu học lễ trước học văn sau, hoặc coi trọng cả hai cùng một lúc. Có những hội nghị biểu dương con cháu thảo hiền, hiếu hạnh. Có tờ báo dùng một tí lớn: "Có phải con cháu bây giờ bất hiếu hơn trước đây không" làm nền cho cả trang báo thường kỳ trên nhiều số với chủ đề gia đình và xã hội.

Chúng tôi không luận bàn đúng sai về những cố gắng hướng theo những mục tiêu rất tốt đẹp. *Chúng tôi chỉ muốn từ những việc làm nói trên để đưa ra một câu hỏi: phải chăng sự khủng hoảng nói trên là không thể tránh khỏi?* Điều quan trọng là phải lý giải cho được sự khủng hoảng đó. Nếu tìm ra nguyên nhân đúng thì giải pháp đặt ra sẽ không chấp vá, phiến diện.

Mang tính chất phổ biến, tuy rằng dưới những hình thức khác nhau, sự thực hiện đầu tiên và cơ bản về tính xã hội của con người, *gia đình* là dấu hiệu của một sự thống nhất sâu xa của con người. Bắt nguồn từ sự cần thiết phải tái sinh ra nòi giống, nhưng chức năng sinh học đó của con người được thực hiện trong một nội dung rộng lớn hơn nhiều. Bởi lẽ, để thể hiện *tính người*, gia đình đòi hỏi phải có một môi trường kinh tế, môi trường giáo dục và môi trường cộng đồng. Sự hòa nhập với nhau thường xuyên hoặc tương đối thường xuyên của những chức năng đó tạo thành gia đình<sup>6</sup>.

Nói *tính người*, cần nhấn mạnh tính xã hội của con người, tức là nói đến "*con người tự sản sinh ra mình*" trong quá trình xã hội hóa, theo cách nói của Hêghen. Và chẳng "tự nhiên không sinh trực tiếp ra con người. Tự nhiên chỉ ban phát cho con người tiền đề sinh thể để con người tự lo xoay sở và tự tác thành nên mình"<sup>7</sup>. Môi trường đầu tiên để con người tự tác thành nên mình đó là gia đình.

Xã hội có trước các thành viên của nó. Quá trình xã hội hóa là quá trình con người tiếp nhận nền văn hóa của xã hội, sống trong đó, cũng vì thế, xã hội hóa là quá trình thực tập thường xuyên của con người để hoà nhập được với xã hội và để tự khẳng định mình. Sự thực tập để lại dấu ấn sâu đậm nhất là ở giai đoạn tuổi thơ trong lòng gia đình, cộng đồng đầu tiên của con người có thể có. Gia đình là tác nhân thứ nhất và cực kỳ quan trọng của quá trình xã hội hóa. Chính vì vậy mà xã hội học cho rằng *chức năng hình thành nhân cách xã hội - văn hóa* trong lòng một nhóm nhỏ, một cộng đồng, là chức năng cơ bản của gia đình.

Tuy nhiên, gia đình thực hiện chức năng cơ bản đó bằng sức mạnh của xã hội chứ không phải là sức mạnh của riêng mình. Gia đình, cho dù là một thiết chế xã hội đặc thù, vẫn gắn rất chặt với cơ cấu xã hội tổng thể, chịu tác động mạnh mẽ sự vận động và chuyển đổi của cơ cấu xã hội tổng thể ấy.

Những vấn đề nổi cộm lên về gia đình hiện nay, xét đến cùng, là phản ánh đòi hỏi của sự chuyển đổi không sao tránh được của cấu trúc và chức năng gia đình trong cơ cấu xã hội tổng thể trước những biến động xã hội to lớn.

Đôi lúc, chúng ta nói một cách hồn nhiên "bắt tay vào thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước", chúng ta có thể chưa cảm nhận được một cách đầy đủ *ý nghĩa triết để và sâu xa của việc chuyển đổi từ xã hội tiểu nông lạc hậu sang một xã hội mới dựa trên nền sản xuất đại công nghiệp cơ khí*. Nhiều nước phát triển đã thực hiện điều đó cách đây hàng thế kỷ, và *đó là bước tiến vĩ đại nhất, triết để nhất*, lần đầu tiên được thực hiện để đưa nhân loại bước vào một kỷ nguyên mới. Trong hơn một trăm năm đó, đất nước ta cũng tiếp nhận những tác động của tiến trình lịch sử ấy, nhưng chỉ là gián tiếp hoặc riêng lẻ từng bộ phận. Cái gốc của nền sản xuất tiểu nông lạc hậu vẫn còn giữ nguyên, mặc dù bão táp của các cuộc chiến tranh đã làm toi tả lá, cành, hoa, trái. Cũng đã có lúc chúng ta đã cố gắng thực hiện dần sự nghiệp công nghiệp hóa ngay trong lúc phải tiến hành cuộc đấu tranh để giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Nhưng rồi, chiến tranh đã ngăn cản công cuộc đó, và thêm vào đó, những sai lầm của chủ nghĩa chủ quan duy ý chí và những khuyết tật cấu trúc của "mô hình xa lạ với chủ nghĩa xã hội" được áp đặt với cơ chế kế hoạch hóa tập trung và bao cấp kéo dài đã khiến cho những ý định tốt đẹp không thực hiện được.

Về mặt lý luận, chúng ta quan niệm nội dung xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc từ sau năm 1954 và trong cả nước, từ sau năm 1975 là sự *cải biến về chất* về mặt xã hội so với thời kỳ trước đó, song trong thực tế, lịch sử lại ghi nhận một chủ nghĩa bình quân mới mà gốc rễ của nó thì vẫn nằm sâu vào cơ tầng của xã hội tiểu nông cũ<sup>8</sup>.

Để chuyển đổi từ xã hội tiểu nông truyền thống sang xã hội công nghiệp hiện đại, công cuộc Đổi Mới đã tạo ra một cái mốc quan trọng về tư duy lý luận cũng như về hành động thực tiễn với việc chấp nhận nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần hoạt động theo cơ chế thị trường.

Thật vậy, không giải phóng được lực lượng sản xuất, không thể đào tạo ra nguồn lực vật chất và tinh thần để thực hiện công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước. Cơ chế cũ được vận hành bởi "mô hình xa lạ với chủ nghĩa xã hội" đã làm thui chột và triệt tiêu động lực của sản xuất, tăng trưởng kinh tế và là một trong những nguyên nhân đưa đến cuộc khủng hoảng kinh tế trầm trọng và kéo dài.

Mười năm qua, xã hội đã thực sự *bước vào quá trình chuyển biến về chất* với việc mở đầu của kinh tế thị trường để làm thức dậy và đẩy tới tính năng động của xã hội.

Trong thời đại của chúng ta, đại công nghiệp đã trở thành *mặt bằng* của đời sống trên phạm vi toàn thế giới. Thay đổi "mặt bằng" tiểu nông bằng đại công nghiệp là sự kiện cơ bản nhất, sâu sắc nhất, triết để nhất chưa có có trong đời sống và trong tư duy. Sự biến đổi ấy tạo ra sự phát triển<sup>9</sup>.

Vì thế, khi đặt vấn đề bước đầu thực hiện công nghiệp hóa đất nước, chính là chúng ta đang thay đổi cái "mặt bằng" của cuộc sống đất nước vốn bèn chặt tương như không sao lay chuyển nổi của nền sản xuất tiểu nông. Công nghiệp hóa là để hiện đại hóa, không thay đổi mặt bằng của đời sống tiểu nông bằng đại công nghiệp thì không thể có đời sống hiện đại. Nhưng thế nào là hiện đại. Phải chăng,



" Hiện đại là một đặc trưng quan trọng của một xã hội trong thời đại ganh đua phát triển.

Một xã hội hiện đại khác với xã hội truyền thống là ở tính năng động của nó. Thay cho một xã hội đóng, với vai trò Nhà nước bao trùm toàn bộ hệ thống, là một xã hội mở.

Tiền đề của hiện đại hóa là sự ra đời của một cơ cấu kinh tế hỗn hợp, là nơi khoa học và công nghệ trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp, nền kinh tế mở, hòa nhập với thế giới, một nền kinh tế tăng trưởng liên tục và biến đổi nhanh. Một xã hội sẵn sàng chờ đón cái bất ngờ và thích nghi với mọi biến đổi, sẵn sàng tự thay đổi bản thân để đáp ứng với yêu cầu đổi mới"<sup>10</sup>.

Cũng có thể hiểu "hiện đại hóa là phải giải phóng nền kinh tế xã hội và con người khỏi cơ chế chuyên chế phương Đông, nhưng lại phải tiến hành với những dữ kiện có sẵn do cơ chế đó để lại".<sup>11</sup>

Để khởi động sự chuyển đổi lớn lao này, chúng ta bắt đầu bằng một việc tưởng như rất đơn giản: chấp nhận kinh tế thị trường. Công việc đơn giản đó thực ra là việc di chuyển cả một quả núi khổng lồ sừng sững đứng chặn lấp mắt con đường dẫn tới sự phát triển mà có một thời ngỡ như là sự tọa lạc uy nghi không sao nhúc nhích nổi. Vì vậy, nếu không đổi mới tư duy không sao chấp nhận nổi kinh tế thị trường: "Vì thị trường không gì khác hơn là một mạng lưới trao đổi, một tổng đài thông qua đó mà hàng hóa và dịch vụ, giống như tin tức, được truyền đến nơi có nhu cầu ... Chính sự hiện hữu của thị trường khuyến khích sự phân chia lao động nhiều hơn và dẫn đến sức sản xuất tăng rõ rệt. Một *quy trình tự khuyến khích đại đã được làm cho chuyển động* ấy chấp nhận kinh tế thị trường chính là đang tạo ra một *quy trình tự khuyến khích đại đã được làm cho chuyển động*"<sup>12</sup>

Quy trình tự khuyến khích đại được làm cho chuyển động ấy cũng đang tác động vào thiết chế gia đình Việt Nam hôm nay.

Người Việt Nam sẵn sàng hoan nghênh những tiến bộ của công nghiệp hóa và đô thị hóa kiểu phương Tây thì lại khá ngần ngại trước những khủng hoảng của gia đình, tình trạng ly hôn, độc thân, sự cô đơn của người già và khó khăn của trẻ em ở những gia đình không đầy đủ. Họ cũng ngần ngại một khuynh hướng tự do cá nhân có thể làm suy yếu cộng đồng.<sup>13</sup>

Để có kiến giải đúng về những điều đang nổi cộm lên trong vấn đề gia đình, để tìm giải pháp cho cuộc khủng hoảng của thiết chế gia đình hiện hay không thể bằng lời ta thán về con cái thời nay hư hỏng so với thời xưa và đạo đức đang suy đồi tàn tạ, mà phải tìm về trong những chuyển động lớn lao của cái *mặt bằng xã hội đang được đổi thay với sự khởi động bằng kinh tế thị trường để bước vào công nghiệp hoá* và công nghiệp hóa là để *thực hiện quá trình hiện đại hoá đất nước* sau ngót nửa thế kỷ *chiến tranh và xáo động*.

Chúng tôi hiểu đó là cách đặt vấn đề của xã hội học khi nghiên cứu về gia đình, là phương pháp luận trong triển khai nghiên cứu xã hội học gia đình ở Việt Nam hôm nay. Điều này không có gì mới mẻ cả, từ lâu, các nhà xã hội học đã đặt vấn đề như thế. Không phải là ngẫu nhiên mà người ta cho rằng "chỉ từ năm 1850 là mới có thể nói đến xã hội học gia đình đích thực, và cũng cần nói thêm rằng xã hội học gia đình đã ra đời trong những điều kiện của những cuộc khủng hoảng do công nghiệp hóa đem tới ở phần lớn các xã hội phương Tây. Tình hình đó làm cho *xã hội học gia đình, vào lúc khởi đầu, mang tính chất một khoa học về các cuộc khủng hoảng* (Science des crises) <sup>14</sup> .

Và cũng không phải là ngẫu nhiên, năm 1990, trong số chuyên đề về Xã hội học Gia đình, Tạp chí Xã hội học chọn đăng ở trang đầu bài viết của Hồ Ngọc Đại: "Tam giác gia đình " 15 với kết luận:

"Trước đây, ở trình độ lịch sử thấp, sự thống nhất giữa ba phạm trù 13 đó còn là sự đồng nhất trừu tượng: dân đồng nhất với vua, con đồng nhất với cha, vợ đồng nhất với chồng - tai họa (do lẫn lộn, nhầm lẫn) còn ủ mầm. Lịch sử càng tiến lên, sự phân biệt khái niệm (phạm trù) càng rõ, các phạm trù ngày càng trở thành chính mình, đạt đến hình thái chính thức, thì *nỗi bất hạnh sẽ bộc lộ ra ngày càng rõ*.

*Nghiên cứu gia đình là nghiên cứu sự sống của tam giác gia đình trong mối liên hệ với tam giác đời sống xã hội. Thật khó mà tách hai cái tam giác ấy ra trong quan niệm cũng như trong thực tiễn* <sup>16</sup> .

Chính "*nỗi bất hạnh sẽ bộc lộ ra ngày càng rõ* " theo cách nói của Hồ Ngọc Đại, hay "*xã hội học gia đình vào lúc khởi đầu mang tính chất một khoa học về các cuộc khủng hoảng*" theo cách nói của René Konig gợi cho chúng tôi suy nghĩ về vấn đề gia đình từ hướng tiếp cận xã hội học, suy nghĩ những vấn đề của xã hội học gia đình ở nước ta hiện nay.

Tinh táo nhìn nhận những hiện tượng, những sự kiện phản ánh sự khủng hoảng của thiết chế gia đình hiện nay, để không chỉ đi truy tìm những giải pháp cấp vớ về giáo dục tình cảm, răn dạy đạo đức mà còn là phải tìm những giải pháp kinh tế và xã hội ở tầm vĩ mô.

Những giải pháp cho vấn đề gia đình và giáo dục gia đình không thể dừng lại ở những ý niệm có sẵn" đã trở thành chuẩn mực của một thời như: "thiện kế ", "thiện thuật" và "vô cải" (nói tiếp, làm theo và không bao giờ thay đổi) theo nghiêm lệnh của ông, cha bằng con đường "sử", "sự" (sai khiến, phục tùng) một chiều. Những ý niệm có sẵn ấy của đạo đức học Nho giáo bị chìm đi trong những đợt sóng ào ạt của cách mạng, kháng chiến và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và cuộc đấu tranh giải phóng

## 10 Những vấn đề đang đặt ra trong xã hội học gia đình ...

miền Nam thống nhất đất nước. Nhưng, cái nền tảng vật chất nuôi dưỡng những ý niệm có sẵn ấy vẫn chưa thay đổi được bao nhiêu khi 80% dân số vẫn sinh hoạt ở nông thôn với cái căn tính tiểu nông. "*Kết cấu của các yếu tố kinh tế cơ bản của xã hội vẫn không bị những*

*con giông tổ của lĩnh vực chính trị đầy mây ảnh hưởng tới" <sup>17</sup>.*

Thế nhưng, khi đất nước bước vào nền kinh tế thị trường, khi tiến hành công nghiệp hóa và hiện đại hóa thì cái nền tảng ấy đang lung lay. Cái nhân tố bất ổn tạo nên sự lung lay ấy là sự khẳng định vai trò cá nhân của từng thành viên trong gia đình, mà căn bản nhất là ý thức của đứa con muốn tự khẳng định mình: Ý thức ấy, xét đến cùng, là sản phẩm của giai đoạn lịch sử mới " là con đẻ của nền sản xuất đại công nghệ " như Mác nói.

Anh Hồ Ngọc Đại có đưa ra một ví dụ rất dung dị nhưng có ý nghĩa sâu sắc và độc đáo khi so sánh đời sống nông thôn và đời sống đô thị: "Sự phân hóa giữa các gia đình không phải ở nhà của tôi, mà là căn hộ của tôi trong nhà, rồi trong gia đình còn phân hóa đến mức phòng riêng của tôi trong căn hộ. Mọi người dần dần có nhu cầu chiếm riêng một vương quốc, cấm biển "cấm người ngoài". Sự đó trước hết xảy ra ở người lớn, rồi đến với trẻ em" <sup>18</sup>.

Xã hội học có một thuật ngữ được dùng làm công cụ sắc bén trong quá trình thao tác tư duy đi sâu vào phân tích đời sống hiện thực, đó là thuật ngữ *chỉ báo*. Ví dụ nói trên là *một chỉ báo* rất tiêu biểu và sinh động về một ý niệm trừu tượng là ý thức cá nhân, là sự khẳng định về *cái tôi* của các thành viên trong cộng đồng mà cộng đồng đầu tiên là gia đình.

"Xã hội càng văn minh càng làm cho các nhân tố của nó phát triển, càng làm sản sinh ra nhiều nhu cầu mới đa dạng. trái ngược nhau, thì càng tạo ra sự phân hóa giữa các cộng đồng, gia đình, cá nhân. Phải coi sự phân hóa như một chỉ tiêu lành mạnh của tiến bộ xã hội.

Hãy giả định là xã hội luôn luôn tiến xa hơn theo hướng phân hóa thì đến một ngưỡng nào đó, mỗi người tự thấy mình không giống ai và có quyền không giống ai (tất nhiên hoàn cảnh lịch sử đương thời gom tất cả mọi người vào trong vòng phần thời đại, từ em bé đến vĩ nhân). Khi ấy, mỗi người thành thật chấp nhận người khác và sự thành thật ấy làm cho mình giữ được bản sắc cá nhân của mình, nghĩa là mình trở nên thành thật hơn ...Trong một gia đình có văn hóa, mỗi thành viên đều có *ý thức về bản thân mình*. Bằng kinh nghiệm văn hoá, ý thức ấy sẽ tôn trọng người khác" <sup>19</sup>.

Chính sự phân hóa ấy, chính cái ý thức về cá nhân đang được khẳng định ấy tạo ra sự khủng hoảng của thiết chế gia đình và đòi hỏi sự đổi mới tư duy về giáo dục gia đình. Một trong những biểu hiện của sự khủng hoảng ấy như cố Giáo sư Trần Đình Hượu - nhà nghiên cứu Nho học uyên bác đã từng chỉ ra là: sự "xung khắc giữa hai thế hệ đang làm cho nhiều gia đình sống trong không khí căng thẳng gay gắt, nhiều người tỏ ra lo lắng tức giận trước những cảnh trái với nề nếp, chướng mắt và không hợp hoàn cảnh... Không phân biệt được cái tiến bộ và cái bảo thủ, nhất là khi cái tiến bộ biểu hiện



còn lệch lạc, cái bảo thủ còn được số đông đồng tình" 20.

Nếu chức năng cơ bản của gia đình là *chức năng hình thành nhân cách xã hội - văn hóa* như đã nói ở trên thì sự đổi mới tư duy về giáo dục gia đình trước hết là sự đổi mới quan niệm về nhân cách, thay thế cái mô hình nhân cách của "*con người chức năng trong xã hội luân thường chứ không có nhân cách độc lập*"<sup>21</sup> bằng con người có nhân cách độc lập.

Theo Giáo sư Trần Đình Hượu: "Xã hội hóa là phá vỡ cơ chế xã hội chỉ tập trung vào hai khâu: nhà nước và gia đình. Nhà nước chỉ huy và ban phát. Gia đình trở thành hộ dân cư để đóng góp cho làng, cho nước. Con người do đó là của cộng đồng, không có nhân cách độc lập - cơ sở để xây dựng chế độ dân chủ. Trên cơ sở con người cộng đồng để ra chủ nghĩa tập thể, còn trên cơ sở con người xã hội cổ nhân cách độc lập là sự hợp tác tự nguyện để hình thành những tổ chức tự quản"<sup>22</sup>.

Muốn thế, con người cần phải được giải thoát khỏi tình trạng *phụ thuộc* vào *gia thế*, vào *họ*, vào *làng*, *khỏi mặc cảm về ân huệ*, để không phải sống chờ đợi, ỷ lại... Tóm lại là cần có thể chế dân chủ, cần có luật pháp bảo vệ nhân quyền. Phải cảnh giác đối với sự tái sinh của những mẫu "người cũ trong xã hội ta hiện nay" 23.

Như vậy là, phương pháp và giải pháp cho cuộc khủng hoảng gia đình không thể chỉ là truy tìm trong bản thân gia đình mà còn phải là tìm về trong xã hội. Không phải chỉ là sự răn dạy về luân lý, đạo đức mà còn phải là xây dựng thể chế dân chủ và luật pháp trên nền tảng của một xã hội phát triển theo hướng hiện đại song vẫn không đánh mất bản sắc dân tộc. Rốt cuộc lại, giải pháp xây dựng gia đình mới phải tìm về trong sự nghiệp giữ gìn bản sắc dân tộc và xây dựng nền văn hóa mới tiên tiến hiện đại.

Triết lý chỉ đạo giải pháp giáo dục gia đình là thừa kế và phát huy đạo lý dân tộc nhưng không phải là mất lòng tin vào thế hệ trẻ, lấy cái chuẩn của thế hệ cha anh để áp đặt cho tuổi trẻ, cho con cái. Bởi lẽ, "trong khi giáo dục gia đình là thể chế của lễ phải thông thường và của định kiến quá khứ thì trẻ em lại là một thực thể đang hình thành từ đời sống hiện tại. Đó là mâu thuẫn vĩnh cửu giữa các thế hệ và giải pháp cho nó sẽ tìm thấy ở trẻ em (chứ không phải ở người lớn).

Bằng cuộc sống thực của bản thân mình, thế hệ trẻ sẽ trở thành chính nó, mỗi người trở thành chính nó. Người lớn (thế hệ già hơn) chẳng những không nên chống lại xu hướng tự nhiên ấy, mà còn chủ động ủng hộ nó, tổ chức quá trình phát triển ấy của trẻ em ngay từ khi bé mới lọt lòng" 24.

Về lý thuyết, người ta có thể suy nghĩ, nhưng trong hành động được dẫn dắt bởi một tập quán và thói quen thông thường, không dễ gì chấp nhận điều ấy. Những cuộc sống thì vẫn phát triển theo cái lôgic tự nhiên của nó. Mâu thuẫn nảy sinh từ đó, nhưng đó là mâu thuẫn của sự phát triển. Cuộc khủng hoảng của thiết chế gia đình hiện nay cũng báo hiệu của sự khủng hoảng trong quá trình phát triển, chuẩn bị cho những nhân tố mới ra đời.

Khoa học, theo ý nghĩa đích thực của nó, là phải *phát hiện* ra những nhân tố mới của sự phát triển. Xã hội học gia đình, muốn thực hiện được nhiệm vụ khoa học của chính mình, phải đi vào cuộc sống tìm tòi phát hiện này chứ không nên dừng lại ở những ý niệm có sẵn.

---

CHÚ THÍCH:

<sup>1</sup> *Những nghiên cứu xã hội học về gia đình Việt Nam*. Nhà xuất bản Khoa học Xã hội. Hà Nội - 1991, trang 69.

<sup>2</sup> Dẫn lại theo PH.ANG GHEN trong C Mac và Ph. *Angghen toàn tập*.

<sup>3, 4, 5</sup> A.T.FLER: *Làn sóng thứ ba*. Nhà xuất bản Thông tin Lý luận. Hà Nội - 1992, trang 104, 103, 110.

<sup>6</sup> HOÀNG THIỆU KHANG: "*Gia đình là tế bào của xã hội*"? Tạp chí *Xã hội học*. Số 2 /1994, trang 69.

<sup>7</sup> JEAN GOLFIN: Năm mươi từ then chốt của Xã hội học. Tư liệu dịch TL 361, trang 47.

<sup>8</sup> TƯƠNG LAI: Khảo sát xã hội học về phân tầng xã hội. *Tạp chí Xã hội học*. Số 3 1995; trang 22.

<sup>9, 18, 19, 24</sup> HỒ NGỌC ĐÀI: Kính gửi các bậc cha mẹ Nhà. xuất bản Giáo dục. Hà Nội - 1992; trang 49, 160, 161.

<sup>10</sup> *Việt Nam, tầm nhìn đến năm 2020*. Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia. Hà Nội - 1995; trang 100.

<sup>11, 20, 21, 22, 23</sup> TRẦN ĐÌNH HƯỞU: Đến hiện đại từ truyền thống Hà Nội - 1994; trang 4, 248, 246, 5, 246.

<sup>12</sup> A.TOF.FLER: Sách đã dẫn trang 32, 33.

<sup>13</sup> ĐỖ THÁI ĐỒNG: *Tạp chí Xã hội học*. Số 3 / 1990, trang 14.

<sup>14</sup> RENÉ KONIG: *Sociology*. Flammanon. Éditéur -1972; page 142.

<sup>15, 16</sup> NGỌC ĐÀI: Tam giác gia đình *Tạp chí Xã hội học*. Số 3 / 1990; trang 5.

[Tôi gạch dưới - TL].

<sup>17</sup> C.MÁC: trong C Mác. và Ph. *Angghen toàn tập*. Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia. Hà Nội - 1993; trang 520.